JavaScript Conditional Statement Exercises

Level 1

- 1. Viết hàm isOddNumber(number) nhận một giá trị đầu vào number là một số nguyên bất kỳ, kiểm tra và trả về kết quả số đó có phải là số lẻ (true) hay không (false)
- 2. Việt hàm max0fTwo(a, b) nhận hai giá trị đầu vào a, b là 2 số bất kỳ, kiểm tra và trả về số lớn
- 3. Viêt hàm divisibleByThreeAndFive(number) nhận một giá trị đâu vào number là một số nguyên bât kỳ, kiểm tra và trả về kết quả cho biết số đó có chia hết cho cả 3 và 5 (true) hay không (false)
- 4. Việt hàm season(month) nhận một giá trị đâu vào month là một tháng trong năm (number), kiểm tra và in ra mùa tương ứng với tháng đó:
 - Winter (12, 1, 2)
 - Spring (3, 4, 5)
 - Summer (6, 7, 8)
 - Fall (9, 10, 11)
- 5. Viết hàm trafficLight(light) nhận một giá trị đầu vào light là tín hiệu đèn giao thông (Red, Yellow, Green), in ra thông báo tương ứng với tín hiệu đèn:
 - Green: Được phép di chuyển
 - Yellow: Giảm tốc độ và dừng lại
 - Red: Dừng lại
- 6. Viết hàm calcCommissions (totalSales) nhận một giá trị đâu vào totalSales là tổng doanh số bán hàng của một đại lý, kiểm tra và **trả về kết quả** là tiên hoa hồng mà đại lý nhận được quy định như sau:
 - Nếu $totalSales \leq 100triệu$ thì hoa hồng nhận được là 5%
 - Nếu $100triệu < totalSales \le 300triệu$ thì hoa hồng là 10%
 - Nếu totalSales > 300triệu thì hoa hông là 20%

Level 2

- 1. Việt hàm isLeafYear(year) nhận một giá trị đầu vào year là một năm bất kỳ, kiểm tra và trả về kết quả năm đó có phải là năm nhuận (true) hay không (false)
 - Tính theo lịch Gregory
- 2. Viêt hàm days0fMonth(month, year) nhận một giá trị đâu vào month, trả về số ngày của tháng đó:
 - Các tháng 1, 3, 5, 7, 8, 10, 12 có 31 ngày
 - Các tháng 4, 6, 9, 11 có 30 ngày
 - Tháng 2 có 29 ngày nếu là năm nhuận, nếu không là 28 ngày
- 3. Viết hàm calcGrade(point) nhận một giá trị đầu vào point là điểm trung bình của sinh viên, kiểm tra và **trả về kết quả** xếp loại tốt nghiệp của sinh viên theo số điểm trung bình (point). Quy định như sau:
 - point < 4.0: Xếp loại F
 - $4.0 \leq point < 5.5$: Xếp loại D
 - $5.5 \leq point < 7.0$: Xếp loại C
 - $7.0 \leq point < 8.5$: Xếp loại B
 - $point \geq 8.5$: Xếp loại A
- 4. Việt hàm calcTaxiFee(km) nhận một giá trị đầu vào km là số km đã đi, tính và **trả về kết quả** là số tiền phải trả cho khách đi taxi theo số kilomet (km) đã di chuyển. Quy định như sau:
 - Phí mở cửa 10.000
 - Giá cho 30km đâu tiên là 11.000đ/km
 - Giá cho km thứ 31 trở đi là 9.500đ/km
 - Tổng tiên = Phí mở cửa + Tổng tiên trên số km
- 5. Việt hàm max0fThree(a, b, c) nhận ba giá trị đầu vào a, b, c là 3 số bất kỳ. Kiểm tra và in ra kết quả số lớn nhất trong 3 số (lưu ý trường hợp các số có giá trị bằng nhau)
- 6. Viêt hàm solveEquation(a, b, c) nhận ba giá trị đầu vào a, b, c tương ứng là 3 tham số của phương trình bậc $2 ax^2 + bx + c = 0$, tìm và trả về nghiệm của phương trình:
 - Nếu a=0 và b=0 và c=0 thì phương trình có vô số nghiệm (Infinity)
 - Nếu a = 0 và b = 0 thì phương trình vô nghiệm (trả về null)
 - Nếu a=0 thì phương trình có một nghiệm $\frac{-c}{b}$
 - ullet Nếu a
 eq 0 thì tính $delta = b^2 4ac$
 - Nếu *delta* < 0 thì phương trình vô nghiệm (trả về null)
 - ullet Nếu $delta \geq 0$ thì phương trình có 2 nghiệm: $x = rac{-b \pm \sqrt{b^2 4ac}}{2a}$
 - Lưu ý kêt quả trả về nếu có nghiệm là một mảng chứa các nghiệm của phương trình, cú pháp
 [x1, x2]